

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 26/02/2026

V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Sỹ Hùng, ông Nguyễn Phi Đình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26/02/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 150/2025/TLST- HNGĐ ngày 15/10/2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 07/01/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số ngày 29/01/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Khánh H; Sinh năm 1991; Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; Địa chỉ hiện nay: Số E ngõ H đường T, xã T, tỉnh Hà Tĩnh; Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn L; Sinh năm 1996; Nơi đăng ký thường trú: Thôn B, xã M, tỉnh Hà Tĩnh; Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có tại hồ sơ, nguyên đơn Nguyễn Thị Khánh H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Khánh H và anh Phạm Văn L tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn vào ngày 18/10/2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L (nay là xã M, tỉnh Hà Tĩnh). Vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, đã được 2 bên gia đình nhiều lần hòa giải nhưng không có kết quả. Hiện tại mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng và không còn sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Phạm Văn L

- Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 30/3/2024. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Khánh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phạm Văn L trình bày vẫn còn tình cảm với chị H, không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn thì anh L có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã M thể hiện: Chị Nguyễn Thị Khánh H và anh Phạm Văn L đăng ký kết hôn vào ngày 18/10/2023 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L (nay là UBND xã M, tỉnh Hà Tĩnh). Sau khi kết hôn, vợ chồng sinh sống cùng với mẹ đẻ của anh L tại thôn B, xã M. Nay chị H đã bỏ về ngoại sinh sống còn anh L vẫn cư trú tại thôn B với mẹ (bà Lê Thị L1).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hà Tĩnh trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn thực hiện đúng, đủ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Bị đơn chưa thực hiện đúng, đủ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3, 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1, 2 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Khánh H ly hôn anh Phạm Văn L; Giao con chung cho chị Nguyễn Thị Khánh H chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, buộc anh Phạm Văn L cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 02/2026 đến khi con thành niên; Chị Nguyễn Thị Khánh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Phạm Văn L phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Chị Nguyễn Thị Khánh H yêu cầu Tòa án cho ly hôn anh Phạm Văn L có hộ khẩu thường trú tại thôn B, xã M, tỉnh Hà Tĩnh và giải quyết về quyền nuôi con. Do đó, quan hệ pháp luật là “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Hà Tĩnh.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt còn bị đơn vắng mặt không có lý do lần thứ hai nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Việc đăng ký kết hôn giữa chị H và anh L là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn, thực hiện đúng thủ tục. Chị H có quyền yêu cầu ly hôn theo Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Xét tình trạng hôn nhân thấy rằng: Anh L trình bày vẫn còn tình cảm và không đồng ý ly hôn nhưng thừa nhận vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, tính tình không hợp dẫn đến mâu thuẫn và đã ly thân từ tháng 3/2023. Mặt khác, tuy không đồng ý ly hôn nhưng anh L không có phương án gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, bỏ mặc hôn nhân của mình. Như vậy, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị H ly hôn anh L.

[2.2] Về con chung: Con chung của vợ chồng là cháu Phạm Gia H1 hiện đang do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh L và chị H đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con nhưng cháu Phạm Gia H1 hiện nay mới 22 tháng tuổi và chị H đủ điều kiện để nuôi con (chị H có công việc ổn định tại nhà sách, thu nhập mỗi tháng 7.000.000 đồng, được bố mẹ đẻ hỗ trợ chỗ ở và chăm sóc nuôi con). Do đó, giao con chung cho chị H nuôi dưỡng và buộc anh L cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng là phù hợp.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có tranh chấp về tài sản chung, nợ chung sẽ giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định. Bị đơn phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3, 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1, 2 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2014/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Khánh H ly hôn anh Phạm Văn L.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Gia H1, sinh ngày 30/3/2024 cho chị Nguyễn Thị Khánh H nuôi dưỡng đến khi con thành niên.

Anh Phạm Văn L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 02/2026 đến khi con thành niên, phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Anh Phạm Văn L có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Khánh H chịu trách nhiệm nộp 300.000 đồng

(ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ từ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 245 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh, chị Nguyễn Thị Khánh H đã thi hành xong. Anh Phạm Văn L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Khánh H và anh Phạm Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- Phòng THADS khu vực 1 – Hà Tĩnh;
- UBND xã Mai Phụ (để ghi vào sổ hộ tịch);
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh